

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày 07/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hoan.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Xuân Trường và ông Lê Xuân Mộc.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kiều Giang: Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/HSST-QĐ, ngày 24/01/2018 đối với bị cáo:

Trần Xuân H, sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố M, phường H, thành phố H, tỉnh H Y.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Trần Đăng T, sinh năm 1947 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1950 (đều đã chết); có vợ là chị Nguyễn Thị

Ch, sinh năm: 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2012 bị Công an thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

- Anh Vương Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã TV, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Vũ Thế D, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Đội 7 KĐ, phường L, thành phố Hưng Yên.

- Anh Đào Xuân Đ, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Trú tại: thôn NL, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1956 (có mặt).

Trú tại: P.Đ.Ph, phường M, thành phố Hưng Yên.

- Chi Ng.T.Ch, sinh năm 1971 (có mặt).

Trú tại: khu phố M, phường H, thành phố H, tỉnh H Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2017, Vương Văn T đến rủ Vũ Thế D đi mua hêrôin sử dụng, D đồng ý rồi lấy điện thoại gọi cho Trần Xuân H, H nói đang ở quê. Khoảng 20 phút sau H điện báo D xuống nhà H, khi D và T đến H mời vào trong nhà uống nước, trong lúc ngồi uống nước, D bảo H bán cho D và T mỗi người 200.000đ hêrôin, H đứng dậy đi ra đầu hè và bảo D đưa tiền, D gọi T ra, D và T mỗi người đưa cho H 200.000đ, H cầm tiền đi vào trong buồng lấy 02 gói hêrôin, 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu trắng rồi gọi D vào đưa cho D 02 gói hêrôin, 02 xilanh cùng 01 cốc nhựa đựng nước nói “chơi đi”. D bỏ 01 gói hêrôin ra pha chế rồi hút vào 2 xilanh, D sử dụng hết 01 xilanh bằng hình thức chích, còn lại 01 xilanh để trên mặt bàn. Thấy D sử dụng xong H đi ra phòng ngoài gọi T vào, H cầm xilanh đã hòa sẵn hêrôin trên mặt bàn đưa cho T bảo “chơi đi” rồi đi ra ngoài cùng D, T sử dụng hết xilanh đã pha sẵn hêrôin bằng hình thức chích. Sau khi T sử dụng xong, D đưa gói hêrôin còn lại cho T, T cầm gói hêrôin cho vào túi quần rồi cùng D đi về, khi về đến đê sông Hồng rẽ xuống đường Trần Nguyên Hãn thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên yêu cầu về trụ sở Công an phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên làm việc. Quá trình kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong ghi số I.

Ngày 27/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Xuân H, đã phát hiện thu giữ:

- Tại túi quần trước của H 01 gói nilon màu trắng bên trong có 06 gói, gồm 03 gói giấy bạc màu vàng và 03 gói giấy bạc màu trắng, trong các gói giấy bạc đều chứa chất kết tinh màu trắng được niêm phong ghi số II.

- Tại túi quần sau của H số tiền 1.400.000đ.

- Trên mặt bàn uống nước tại phòng khách 01 điện thoại Samsung màu đen, trong có 01 sim viettel, trên sim có 04 số cuối là 9108, có số liên lạc 01652445400.

- Thu trong buồng nhà H:

- + Trên mặt bàn 01 vỏ ống nước cắt đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước 3 x 4cm; 05 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 3 x 4cm.

- + Trên nóc hòm 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 xilanh chưa qua sử dụng.

- + Tại khe tường 01 xilanh đã qua sử dụng.
- + Dưới gầm bàn 01 cốc nhựa màu trắng đã cũ, dạng hình trụ, có kích thước chiều cao 07cm, chiều rộng 05cm; 01 xilanh đã qua sử dụng.
- + Trong giày vải dưới gầm bàn 01 xilanh đã qua sử dụng.

Kết quả giám định về ma túy, tại bản kết luận giám định số 219/PC54 ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột và cục trong niêm phong ghi số I, II là hêrôin có trọng lượng lần lượt là 0,012gam, 0,283gam.

Quá trình điều tra ban đầu Trần Xuân H thừa nhận ngày 26/6/2017 bán hêrôin cho anh T và anh D và cho các anh sử dụng hêrôin tại nhà H phù hợp với lời khai của anh T và anh D và vật chứng thu giữ.

Về nguồn gốc số hêrôin bán cho anh T và anh D, H khai mua của anh Đào Xuân Đ, ở thôn N, xã Th, huyện TL nhưng H chỉ đi một mình, không có ai chứng kiến. Việc H mua ma túy là do ông Phan Văn S, Trưởng Công an phường HC, thành phố H nhờ H mua hêrôin của Đ để ông S bắt anh Đ nên sáng ngày 24/6/2017 H mua của Đ 02 gói hêrôin giá 400.000đ, sau đó đến ngày 26/6/2017 bán cho anh T và anh D. Đối với 02 xilanh đưa cho anh T và anh D sử dụng hêrôin tại nhà ngày 26/6/2017 H đã đốt đi. Đối với 06 gói hêrôin thu giữ khi bắt H, H không biết đó là của ai. Đối với số tiền 1.400.000đ bị thu giữ trong đó có 400.000đ là tiền bán hêrôin cho anh T và anh D có được, còn lại 1.000.000đ là tiền do lao động mà có. Còn lại 01 vỏ ống nước cắt đã qua sử dụng, 04 xilanh chưa qua sử dụng, 02 xilanh đã qua sử dụng, 01 cốc nhựa là những đồ vật H dùng để tiêm cho gà; 10 mảnh giấy bạc do H cắt để san hêrôin; chiếc điện thoại Samsung màu đen, trong có 01 sim viettel, trên sim có 04 số cuối là 9108, có số liên lạc 01652445400 H sử dụng để liên lạc cá nhân. Ngoài ra H còn khai nhận sáng ngày 27/6/2017 H thấy đàn gà nhà H bị bệnh nên H đến nhà Nguyễn Duy T sinh năm 1956 ở P.Đ.Ph, phường M, thành phố H mua 400.000đ được 02 gói hêrôin, sau đó H mang về pha cho gà uống hết.

Sau đó Trần Xuân H thay đổi lời khai, H chỉ thừa nhận ngày 26/6/2017 bán 02 gói hêrôin cho anh D và đưa cho anh D 01 cốc nước, 02 xilanh rồi bảo anh D chơi. Khi anh D đang sử dụng hêrôin thì H đi ra phòng khách, sau đó anh D gọi anh T vào sử dụng hêrôin như nào H không rõ. H cho rằng nhà ở của H lắp hệ thống camera ghi hình ghi lại toàn bộ sự việc. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhà ở của H không có hệ thống camera nào. Chị Ng.Th.C là vợ H cho biết trước khi H bị bắt chị C có thấy nhà lắp camera nhưng khi H bị bắt do nhà có công việc và sợ chấp điện nên chị C đã tháo bỏ đi.

Đối với việc H khai mua hêrôin của anh Đào Xuân Đ và anh Nguyễn Duy T trong ngày 24/6/2017 và ngày 27/6/2017 nhưng do H đi một mình không ai chứng kiến việc trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của anh Đ và anh T nhưng không thu giữ được gì, nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với việc H khai ngày 24/6/2017 H mua hêrôin của anh Đ là do ông Phan Văn S, trưởng Công an phường HC, thành phố Hưng Yên nhờ để ông S bắt anh Đ. Ngày 22/11/2017 ông S có báo cáo khẳng định ông nhiều lần xuống gặp H để giáo dục, dẫn đê H từ bỏ ma túy, không có việc ông nhờ hay yêu cầu H mua bán hêrôin của bất kỳ ai.

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy của anh Vũ Thế D và anh Vương Văn T chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an tỉnh Hưng Yên đã quyết định xử phạt hành chính.

Quá trình điều tra, Trần Xuân H chỉ thừa nhận việc bán hêrôin cho anh D và chứa chấp anh D sử dụng hêrôin tại nhà H. Tuy nhiên căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận, ngày 26/6/2017 Trần Xuân H đã bán cho anh T và anh D mỗi người 01 gói hêrôin giá 200.000/01 gói và chứa chấp anh T và anh D sử dụng hêrôin tại nhà H.

Tại bản cáo trạng số 08/QĐ-VKS-P1 ngày 17/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố Trần Xuân H về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Trần Xuân H khai: trước đây bị cáo có nghiện ma túy nhưng từ năm 2013 cho đến nay bị cáo đã cai nghiện và không sử dụng ma túy nữa. Ngày 26/6/2017 anh D và anh T đi cùng nhau đến nhà bị cáo nhưng bị cáo chỉ bán 02 gói hêrôin cho một mình anh D và cho anh D sử dụng hêrôin tại nhà mình, còn trong lúc H đi ra ngoài anh D có cho anh T sử dụng hêrôin cùng không thì H không biết. Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy T xác định không bán ma túy cho H.

Chị Ng.Th.C vợ bị cáo khai, không biết việc H bán ma túy cũng như cho người khác sử dụng ma túy tại nhà. Về hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân H như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38; khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên phạt bị cáo H từ 08 đến 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 2 tội từ 15 năm 06 tháng đến 17 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 294/PC54. Tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ (kèm sim). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ;

trả lại bị cáo số tiền 1.000.000đ. Tịch thu, cho tiêu hủy 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bạc màu trắng; 05 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 xilanh chưa qua sử dụng; 03 xilanh đã qua sử dụng; 01 cốc nhựa màu trắng đã cũ. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận bán 02 gói hêrôin cho anh Vũ Thế D và cũng chỉ cho một mình anh D sử dụng hêrôin tại nhà bị cáo, không thừa nhận đã bán hêrôin cho cả anh D và anh Vương Văn T, cũng như cho cả anh D và anh T cùng sử dụng hêrôin tại nhà vào ngày 26/6/2017. Nhưng căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản về việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang anh T đang cất giấu 01 gói hêrôin trong túi quần, anh T khai số hêrôin này vừa cùng với anh D mua của H mỗi người 01 gói với giá 200.000đ, (bút lục 11-12); Lời khai của anh D tại (bút lục 112-121); lời khai của anh T tại (bút lục 122-130); lời khai của chính bị cáo H tại (bút lục 75; 86 và 90), bị cáo khai nhận đã bán cho anh Vương Văn T và anh Vũ Thế D mỗi người một gói hêrôin đồng thời còn đưa xi lanh và nước để anh D hòa hêrôin và cho anh T và anh D sử dụng hêrôin bằng hình thức chích ở trong buồng nhà mình. Phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản về việc khám xét nơi ở của H (bút lục 19-20); Biên bản thu giữ niêm phong vật chứng, (bút lục 25, 26); kết quả giám định (bút lục 33-35) cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 26/6/2017 tại nhà ở của mình, bị cáo Trần Xuân H đã bán cho anh Vũ Thế D ở Đội 7 KĐ, phường L, thành phố H và anh Vương Văn T ở thôn T, xã TV, huyện KĐ, tỉnh H Y mỗi người 01 gói hêrôin giá 200.000đ, thu được tổng số tiền 400.000đ, đồng thời H còn chứa chấp việc anh T và anh D sử

dụng hêrôin trái phép tại nhà ở của mình. Tổng số hêrôin thu giữ được của anh T và của bị cáo là 0,295 gam.

Bị cáo Trần Xuân H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã từng nghiện ma túy nên bị cáo nhận thức được hành vi mua bán ma túy là trái phép và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy cho anh D và anh T đồng thời bị cáo còn để cho các anh D, T sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của mình. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho 02 người mà mỗi lần mua bán đều có đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, đồng thời bị cáo cũng chứa chấp cho 02 người sử dụng ma túy tại nhà bị cáo nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là *“đối với hai người trở lên”* ở cả hai tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Xuân H về các tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* và *“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”*, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người đã từng nghiện ma túy, bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác từ ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nghiêm trọng khác, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Nhưng vì siêu lợi nhuận từ việc mua bán ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân: Năm 2012 bị cáo đã bị Công an thành phố Hưng Yên xử phạt 500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo vẫn chưa chấp hành, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có bố đẻ ông Trần Đăng H là người có công, là thương binh loại A được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân huy chương nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 1.400.000đ đã thu giữ, trong đó có 400.000đ do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.000.000đ không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bạc màu trắng; 05 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 xilanh chưa qua sử dụng; 03 xilanh đã qua sử dụng; 01 cốc nhựa màu trắng đã cũ cần tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 2; Điều 6 Luật phí, lệ phí; Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân H phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Trần Xuân H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 năm 06 tháng (mười bốn năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2017.

3. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 219/PC54.

- Tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ (kèm sim).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng); Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn) đang gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hưng Yên.

- Tịch thu, cho tiêu hủy 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng; 05 mảnh giấy bạc màu trắng; 05 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 xilanh chưa qua sử dụng; 03 xilanh đã qua sử dụng; 01 cốc nhựa màu trắng đã cũ.

(Chủng loại, số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-KSĐT-P1 ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

4. Án phí: Bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên
- Cơ quan HSNV- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan